

Số: 1183/QĐ-ĐHTM-HĐTS

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2022

TRƯỜNG DỰ BỊ Đ. H. D. T. W

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 253

Ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

v/v: **Tiếp nhận thí sinh diện dự bị đại học năm 2022**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học”;

Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1683/QĐ-BGDĐT ngày 17/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022;

Căn cứ Công văn số 2598/BGDĐT-GDĐH ngày 20/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 06/QĐ-HĐT ngày 18/01/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 160/ĐBĐHDTTW ngày 09/07/2022 của Trường Dự bị đại học dân tộc Trung ương về việc xét chuyển học sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học tiếp tục theo học tại Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 277/HĐTS ngày 30/06/2022 của Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc về việc học sinh hệ dự bị đại học chuyển vào học trường đại học, học viện năm 2022;

Căn cứ Công văn số 96/ĐBĐHSS-BDQLCL ngày 26/06/2022 của Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn về việc xét chuyển học sinh dự bị đại học năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận 79 thí sinh diện dự bị đại học từ các Trường Dự bị đại học vào học đại học chính quy năm 2022 theo các chuyên ngành đào tạo

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thí sinh được tiếp nhận tại Điều 1 Quyết định này sẽ nhập học theo Thông báo của Trường Đại học Thương mại trên trang <https://tmu.edu.vn/vi/> (thí sinh không phải đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT).

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh và Ban thư ký tuyển sinh đại học chính quy năm 2022, các đơn vị có liên quan và thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để Báo cáo);
- Các trường ĐBĐH;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, HĐTS, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTS

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

PGS, TS. Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH THÍ SINH DIỆN DỰ BỊ ĐẠI HỌC ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀO HỌC ĐẠI HỌC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 1183/QĐ- ĐHTM - HĐTS ngày 21 tháng 07 năm 2022)

Số TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Mã chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh	Huyền	12/06/2003	Nữ	Kiên Thọ, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
2	Phạm Thị	Châu	03/09/2003	Nữ	Kiên Thọ, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM02	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh) - CLC	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
3	Lê Yến	Nhi	10/02/2003	Nữ	Hoà Quý, Như Xuân, Thanh Hóa	TM03	Quản trị kinh doanh (Khởi nghiệp và phát triển kinh doanh)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
4	Lê Thị	Trang	03/12/2003	Nữ	Thạch Lập, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM04	Marketing (Marketing thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
5	Phạm Thị Khánh	Hiền	01/08/2003	Nữ	Cao Ngọc, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM05	Marketing (Quản trị thương hiệu)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
6	Phạm Thị	Phương	10/07/2003	Nữ	TT Kim Tân, Thạch Thành, Thanh Hóa	TM06	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
7	Hà Thị Huyền	My	01/07/2003	Nữ	Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	TM07	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
8	Nguyễn Thảo	My	23/09/2003	Nữ	Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình	TM08	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp) - CLC	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
9	Lang Thị Châu	Anh	12/07/2003	Nữ	Yên Nhân, Thường Xuân, Thanh Hóa	TM09	Kế toán (Kế toán công)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
10	Lương Xuân	Hạ	04/01/2003	Nữ	Hải Vân, Như Thanh, Thanh Hóa	TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
11	Đinh Thị Châu	Giang	13/11/2003	Nữ	Thành Yên, Thạch Thành, Thanh Hóa	TM11	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
12	Đoàn Thị Kiều	Linh	13/03/2003	Nữ	Phùng Giáo, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM12	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
13	Phạm Thị Ngọc	Liên	15/01/2003	Nữ	Cẩm Bình, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	TM13	Kinh tế (Quản lý kinh tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
14	Nguyễn Thị	Khánh	27/12/2003	Nữ	Cẩm Tú, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
15	Trương Mạnh	Quang	12/10/2003	Nam	Điền Quang, Bá Thước, Thanh Hóa	TM15	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại) - CLC	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
16	Hồ A	Lù	03/08/2003	Nam	Bản Mù, Trại Tầu, Yên Bái	TM16	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính công)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	

Số TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Mã chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
17	Phạm Thị	Mai	30/05/2003	Nữ	Cẩm Châu, Cẩm Thủy, Thanh Hóa	TM17	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
18	Cao Thị Quỳnh	Trang	16/06/2003	Nữ	Ngọc Sơn, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TM18	Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
19	Lê Nhân	Minh	31/10/2003	Nam	Hóa Quý, Như Xuân, Thanh Hóa	TM19	Luật kinh tế (Luật kinh tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
20	Nguyễn Thành	Trung	02/08/2003	Nam	Thạch Cẩm, Thạch Thành, Thanh Hóa	TM21	Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
21	Bùi Chi	Mạnh	26/06/2003	Nam	Thạch Quảng, Thạch Thành, Thanh Hóa	TM22	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
22	Lục Hải	Việt	24/09/2003	Nam	Xuân Lộc, Thường Xuân, Thanh Hóa	TM23	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
23	Lê Việt	Hoàng	03/08/2003	Nam	TT Yên Cát, Như Xuân, Thanh Hóa	TM27	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp) – CLC	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
24	Bùi Thị	Nguyệt	22/11/2003	Nữ	Hữu Lợi, Yên Thủy, Hòa Bình	TM28	Marketing (Marketing số)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
25	Phạm Thanh	Thanh	03/03/2003	Nữ	Ia Dom, Đức Cơ, Gia Lai	TM29	Luật kinh tế (Luật Thương mại quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn	
26	Nông Trà	My	03/06/2003	Nữ	Lê Lai, Thạch An, Cao Bằng	TM22	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
27	Thăm Xuân	Tùng	20/07/2003	Nam	Thắng Lợi, Hạ Lang, Cao Bằng	TM09	Kế toán (Kế toán công)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
28	Bùi Phương	Nga	21/07/2003	Nữ	Văn Hoà, Ba Vì, Hà Nội	TM07	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
29	Ngô Thị	Nhân	09/02/2003	Nữ	Tô Mậu, Lục Yên, Yên Bái	TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
30	Hoàng Như	Quỳnh	13/06/2003	Nữ	Thị trấn Đồng Đăng, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn	TM11	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
31	Hoàng Hồng	Ánh	12/02/2003	Nữ	Xã Vĩnh Lại, Thị trấn Văn Quan, Văn Quan, Lạng Sơn	TM06	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
32	Luân Thị Hoàng	Anh	20/12/2003	Nữ	Cao Chương, Trùng Khánh, Cao Bằng	TM12	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
33	Vàng Tiểu	Băng	04/01/2003	Nữ	Mường Tè, Mường Tè, Lai Châu	TM19	Luật kinh tế (Luật kinh tế)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
34	Nông Thị	Niêm	13/12/2003	Nữ	Cao Thắng, Trùng Khánh, Cao Bằng	TM21	Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
35	Phùng Thị Thanh	Phương	15/09/2003	Nữ	Phúc Sen, Quảng Hoà, Cao Bằng	TM05	Marketing (Quản trị thương hiệu)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	

Số TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Mã chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
36	Ban Thanh Tuyền	Trinh	21/12/2003	Nữ	TT. Bảo Lạc, Bảo Lạc, Cao Bằng	TM18	Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh thương mại)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
37	Leo Thị	Phuong	08/03/2003	Nữ	Thanh Hải, Lục Ngạn, Bắc Giang	TM13	Kinh tế (Quản lý kinh tế)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
38	Trương Nhật	Linh	03/07/2003	nữ	Thanh hải, Lục ngạn, Bắc giang	TM25	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành) - ĐHNN	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
39	Hoàng Thị Bích	Diệp	12/01/2003	Nữ	Cao Lâu, Cao Lộc, Lạng Sơn	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
40	Hà Minh	Đức	17/03/2003	Nam	TT. Trạm Tấu, Trạm Tấu, Yên Bái	TM20	Quản trị kinh doanh (Tiếng Pháp thương mại)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
41	Nông Thành	Chung	27/02/2003	Nam	Nậm Khoá, Hoàng Su Phì, Hà Giang	TM04	Marketing (Marketing thương mại)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
42	Lương Ngọc	Lam	16/09/2003	Nữ	Khu 6 TT Bảo Lạc, Bảo Lạc, Cao Bằng	TM24	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn) - ĐHNN	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
43	Bùi Thị	Thủy	13/03/2003	Nữ	Đông Xuân, Quốc Oai, Hà Nội	TM23	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
44	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	15/10/2003	Nữ	An Phú, Lục Yên, Yên Bái	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
45	Hạ Văn	Dương	30/11/2003	Nam	Bằng Văn, Ngân Sơn, Bắc Kạn	TM17	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
46	Nông Thanh	Thủy	24/07/2003	Nữ	X. Lê Lai, H. Thạch An, Cao Bằng	TM06	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
47	Chu Thị Hải	Yến	03/03/2003	Nữ	TT. Cao Lộc, H. Cao Lộc, Lạng Sơn	TM17	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
48	Bàn Thị Mai	Anh	22/08/2003	Nữ	X. Sơn Thủy, H. Mai Châu, Hòa Bình	TM05	Marketing (Quản trị thương hiệu)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
49	Lành Thị Hà	Giang	20/12/2003	Nữ	TT. Cao Lộc, H. Cao Lộc, Lạng Sơn	TM04	Marketing (Marketing thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
50	Hoàng Trường	Giang	17/06/2003	Nam	X. Tân Lập, H. Bắc Sơn, Lạng Sơn	TM17	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
51	Luân Minh Hà	My	07/12/2003	Nữ	TT. Bảo Lạc, H. Bảo Lạc, Cao Bằng	TM04	Marketing (Marketing thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
52	Trần Mai	Anh	23/03/2003	Nữ	Sơn Hà, Hữu Lũng, Lạng Sơn	TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
53	Bùi Thị Linh	Chi	30/03/2003	Nữ	X. Thung Nai, H. Cao Phong, Hòa Bình	TM21	Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
54	Nguyễn Ánh	Hồng	10/12/2003	Nữ	P. Phùng Chí Kiên, TP, Bắc Kạn, Bắc Kạn	TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	

Số TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Mã chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
55	Hoàng Thúy	Hiền	10/04/2003	Nữ	X. Lăng Hiếu, H.Trùng Khánh, Cao Bằng	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
56	Phương Thị	Liên	19/10/2003	Nữ	Yên Bình, Hữu Lũng, Lạng Sơn	TM07	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
57	Nguyễn Thị Trà	My	06/01/2003	Nữ	X.Ba Trại, H.Ba Vì, Hà Nội	TM04	Marketing (Marketing thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
58	Bùi Mạnh	Tùng	27/09/2003	Nam	X. Quyết Chiến, H. Tân Lạc, Hòa Bình	TM12	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
59	Trần Quỳnh	Trang	04/01/2003	Nữ	X.Tân Dương, H.Định Hóa, Thái Nguyên	TM23	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
60	Trần Thị Thu	Trà	05/03/2003	Nữ	Quang Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
61	Lê Hoàng	Trúc	03/10/2003	Nữ	Quyết Thắng, Hữu Lũng, Lạng Sơn	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
62	Lê Quỳnh	Anh	15/07/2003	Nữ	Bộc Nhiêu, Định Hóa, Thái Nguyên	TM11	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
63	Lý Hoài	Phương	07/08/2003	Nữ	TT.Na Dương, Lộc Bình, Lạng Sơn	TM13	Kinh tế (Quản lý kinh tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
64	Hoàng Yến	Nhi	20/04/2003	Nữ	TT. Yên Bình, Yên Bình, Yên Bái	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
65	Long Thị Diệu	Linh	02/04/2003	Nữ	Trung Sơn, Yên Sơn, Tuyên Quang	TM20	Quản trị kinh doanh (Tiếng Pháp thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
66	Đàm Thu	Phương	12/05/2003	Nữ	TT. Cao Lộc, Cao Lộc, Lạng Sơn	TM25	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành) - ĐHNN	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
67	Hà Phương	Anh	04/01/2003	Nữ	Mình Quang, Ba Vì, Hà Nội	TM22	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
68	Vi Thị	Mai	22/07/2003	Nữ	Thống Nhất, Hạ Lang, Cao Bằng	TM12	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
69	Lương Minh	Thùy	19/01/2003	Nữ	Mình Hiệp, Lộc Bình, Lạng Sơn	TM08	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp) - CLC	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
70	Lưu Phương	Mai	29/11/2002	Nữ	P.Sông Bằng, TP. Cao Bằng, Cao Bằng	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
71	Ngô Khánh	Huyền	21/06/2003	Nữ	TT. Việt Quang, Bắc Quang, Hà Giang	TM11	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
72	Nông Thảo	Ly	28/01/2003	Nữ	TT.Trà Lĩnh, Trùng Khánh, Cao Bằng	TM21	Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
73	Hoàng Tuyết	Ngân	07/10/2003	Nữ	TT.Trà Lĩnh, Trùng Khánh, Cao Bằng	TM05	Marketing (Quản trị thương hiệu)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	

Số TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Mã chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
74	Nguyễn Thị	Ngọc	06/03/2003	Nữ	Lâu Thượng, Võ Nhai, Thái Nguyên	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
75	Triệu Khánh	Linh	02/09/2003	Nữ	TT.Xuân Hòa, Hà Quảng, Cao Bằng	TM23	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
76	Hoàng Thái	Bảo	13/03/2003	Nữ	Cát Thịnh, Văn Chấn, Yên Bái	TM09	Kế toán (Kế toán công)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
77	Ngô Mai	Phương	11/09/2003	Nữ	TT.Tam Sơn, Quán Bạ, Hà Giang	TM14	Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
78	Nông Quốc	Ái	18/06/2003	Nam	Thất Khê, Trảng Định, Lạng Sơn	TM06	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	
79	Hoàng Thị	Vân	04/06/2003	Nữ	Tổng Cột, Hà Quảng, Cao Bằng	TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	Trường Dự bị đại học dân tộc Trung Ương	

(Danh sách gồm 79 người)

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

* PGS, TS, Nguyễn Hoàng